TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ -TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 258/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 22 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212,213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 246/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông **Nguyễn Quang N**, sinh năm: 1996

Nơi cư trú: tổ 13, phường M, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

- Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: tổ 13, phường M, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T kết hôn với nhau vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống với nhau tại tổ 13, phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống vợ chồng với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do: bất đồng quan điểm, không hòa hợp nên thường xuyên cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có kết quả. Nay ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu

thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng không thể hàn gắn tình cảm nên yêu cầu Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn với nhau. Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, tôn trọng, chung thủy quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng ông Nhật, bà Toàn lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông bà đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nhật, bà Toàn là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quang N và Bà Trần Thị T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung*:* ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung*:* Ông Nguyễn Quang N và Bà Trần Thị T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0003357 ngày 03/11/2023.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T. Giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 21/3/2023 của UBND phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

****Về con chung***: Ông Nguyễn Quang N và Bà Trần Thị T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

**** Về tài sản chung:*** Ông Nguyễn Quang N và Bà Trần Thị T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

**** Về nợ chung:*** Ông Nguyễn Quang N và Bà Trần Thị T xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) ông Nguyễn Quang N và bà Trần Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0003357 ngày 03/11/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND P. M, Q. Sơn Trà, TP ĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Mạnh